

Bản án số: 37/2017/HSPT  
Ngày 04 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Anh Tuấn

*Các Thẩm phán:* Ông Cao Văn Tám

Bà Trần Ngọc Như

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 41/2017/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Minh H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

*- Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1982 tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giam từ ngày 25/11/2016 đến ngày 07/01/2017 cho tại ngoại đến nay, (có mặt).

*- Người bị hại không kháng cáo:* Ông **Lâm Văn D**, sinh năm 1961; địa chỉ: huyện H, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

**NHẬN THẤY:**

*Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 03/7/2015, tại nhà của bị án Nguyễn Minh D tổ chức uống rượu gồm có bị cáo Nguyễn Minh H; các bị án Nguyễn Minh D, Lê Tấn L; đối

tượng Nguyễn Văn B và đối tượng M (không biết rõ họ tên). Trong lúc uống rượu, bị án D nhắc lại chuyện ông D nhiều lần đến nhà gây chuyện với bị án D, nên bị án D rủ cả nhóm cùng đi đến nhà ông Lâm Văn D để đánh cha con ông Lâm Văn D trả thù, bị cáo H cùng cả nhóm đều đồng ý. Khi đi bị án D điều khiển xe mô tô 94D1-156.10 chạy một mình, còn bị án Lê Tấn L điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở đối tượng tên M. Bị án D mang theo ống tuýp bằng kim loại đưa cho bị cáo H cầm, còn đối tượng M cầm theo một cây búa, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm đến trước nhà ông D thì dừng xe lại và cùng đi bộ vào nhà ông D, lúc này bị cáo H đưa ống tuýp lại cho bị án D cầm, bị cáo H đứng trước sân, còn bị án L, D và đối tượng B, M cùng đi vào nhà ông D.

Bị hại Lâm Văn D cho rằng đối tượng B kêu ông D ra nói chuyện, ông D vừa đi ra đến cửa nhà trước thì bị án L và người tên M cùng xông vào đánh ông D, đối tượng M cầm búa chém thì ông D đưa tay trái đỡ làm gãy tay; bị án D xông vào dùng ống tuýp đánh nên ông D đưa tay phải lên đỡ làm gãy tay; đối tượng B dùng nón bảo hiểm đang đội đánh trúng vào đầu làm ông D ngã xuống đất thì cả nhóm xông vào dùng chân đạp ông D đến bất tỉnh. Lúc này, con dâu ông D là Thạch Thị Pha L can ngăn và truy hô nên cả nhóm không đánh ông D nữa mà cùng với bị cáo H bỏ đi về.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 144/TgT ngày 01/9/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích của ông Lâm Văn D dấu hiệu chính qua giám định gồm: Mổ để kết hợp xương trụ tay phải bằng nẹp vis, tỷ lệ: 10%. Vật gây thương tích do vật tày; gãy 1/3 xương trụ tay trái, can tốt, tỷ lệ: 6%. Vật gây thương tích do vật sắc. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 (thuộc các điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và các Điều 20, 33, 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2016 đến ngày 07/01/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 5 năm 2017, bị cáo Nguyễn Minh H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người bị hại.*

### **XÉT THẤY:**

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H là hợp lệ, trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/7/2015, bị cáo cùng với các đồng phạm khác đến nhà ông D thuộc huyện H, tỉnh Bạc Liêu để đánh ông D, nhưng bị cáo chỉ là người đi theo cầm ống tuýp sắt đưa cho bị án D rồi đứng trước sân nhà ông D, bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho ông D, những người gây thương tích cho ông D là bị án L, bị án D và đối tượng tên B, M, xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với lời khai của bị án L, bị án D, với lời khai của người bị hại ông Lâm Văn D và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên có cơ sở để kết luận bị cáo đã có hành vi cùng với các đồng phạm khác đến nhà của ông D để gây thương tích cho ông D.

Mặc dù, bị cáo không trực tiếp gây ra thương tích cho ông D, nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi cầm ống tuýp sắt đến nhà ông D đưa cho bị án D trực tiếp gây thương tích cho ông D với tỷ lệ thương tật 15% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, bị cáo tham gia với vai trò giúp sức cầm hung khí, ủng hộ tinh thần để các bị án thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với thương tật của ông D do các bị án khác gây ra. Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo cùng những bị án khác đã xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông D không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của ông D mà còn gây mất an ninh trật tự trị an ở địa phương, lẽ ra khi được các bị án D, L rủ đến nhà ông D để gây thương tích cho ông D, bị cáo phải trình báo cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp giải quyết nhưng ngược lại bị cáo đã hưởng ứng cùng

tham gia, sau khi thực hiện hành vi bị cáo không nhìn nhận hành vi vi phạm pháp luật mà bỏ trốn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ông D cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo mà giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và các Điều 20, 33, 53 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2016 đến ngày 07/01/2017.

- Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về án phí sơ thẩm và xử lý vật chứng không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM***  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nơi nhân:*

- VKSND tỉnh (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh (01 bản);
- VKSND huyện H (01 bản);
- TAND huyện H (02 bản);
- CQĐT huyện H (01 bản);
- Chi cục THA huyện H (để thi hành) (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu HS, THS, VP.

(Đã ký)  
**Bùi Anh Tuấn**